

Số: 17/2025/QĐST - DS

Sóc Sơn, ngày 14 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 40/2025/TLST - DS ngày 10 tháng 02 năm 2025 về việc: Đòi tiền cho vay.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Sỹ T., sinh năm 1963

Địa chỉ: Số 05 ngách 3*, ngõ 6* phường T, quận G, Hà Nội.

Bị đơn: Bà Trần Thu H., sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm K, thôn X, xã S, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Các bên đương sự thống nhất xác định:

Bà Trần Thu H. nợ ông Nguyễn Sỹ T. tổng số tiền 376.000.000 đồng.

Về thời gian thanh toán:

Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

Ngày 13/3/2025 bà H. trả ông T. 150.000.000 đồng và chậm nhất vào ngày 08/4/2025 bà H. trả nốt ông T. số nợ 226.000.000 đồng còn lại (ông T. tự nguyện không yêu cầu tính lãi).

Nếu bà Trần Thu H. không thực hiện đúng theo thỏa thuận trên thì ông Nguyễn Sỹ T. có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc bà Trần Thu H. thi hành đối với toàn bộ số tiền nợ còn lại.

Về án phí: Các bên thống nhất thỏa thuận để bà Trần Thu H. chịu cả.

- Bà Trần Thu H. phải chịu án phí theo quy định của pháp luật là 9.400.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. (Theo Án lệ số 08/2016/AL - Tòa án nhân dân Tối cao).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Bích Nguyệt